

Số: 147/2022/QĐST - HNGĐ

*T, ngày 31 tháng 10 năm 2022*

**QUYẾT ĐỊNH**  
**SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ**  
*V/v: Yêu cầu xác nhận cha cho con*

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T – THÀNH PHỐ H**

*Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Nguyễn Thị Thu T

- Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Thị Ngọc L

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T tham gia phiên họp: Ông Lưu Mạnh H - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 10 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T, thành phố H mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 127/2020/TLST-VDS ngày 14 tháng 10 năm 2022 về việc “Yêu cầu xác nhận cha cho con” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 06/2022/QĐST-HNGĐ ngày 24 tháng 10 năm 2022, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

**Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:** Chị Vĩ Thị H, sinh năm 2002; có mặt.

Trú tại: Thôn 5, xã H, huyện T, thành phố H.

**Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. Bà Trần Thị H1, sinh năm 1974; có mặt;

2. Ông Nguyễn Văn M, sinh năm 1968; vắng mặt;

Cùng trú tại: Thôn 4, xã H, huyện T, thành phố H.

3. Anh Nguyễn Như L, sinh năm 1990; có mặt;

Trú tại: Thôn 5, xã H, huyện T, thành phố H.

**NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ**

**Tại đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự, bản tự khai và tại phiên họp chị Vĩ Thị H trình bày:** Chị Vĩ Thị H và anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1993 chung sống như vợ chồng từ năm 2016, có tổ chức cưới theo phong tục tập quán nhưng không đăng ký kết hôn vì lý do khi đó chị H chưa đủ tuổi đăng ký kết hôn. Chị H và anh T ở cùng gia đình ông Nguyễn Văn M và bà Trần Thị H1 (bố mẹ đẻ anh T). Ngày 22/8/2017

anh T chết do tai nạn giao thông. Đến ngày 21/10/2017 chị sinh được 01 cháu bé trai. Do chị và anh T chưa đăng ký kết hôn nên đã khai sinh cho cháu bé theo họ mẹ là Vì Gia Bảo. Đến ngày 23/10/2020 chị H kết hôn với anh Nguyễn Như L, sinh năm 1990. Cháu Gia Bảo vẫn do vợ chồng ông M, bà H1 trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến nay.

Chị H đề nghị Tòa án xác định anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1993 (chết năm 2017) là cha đẻ của cháu Vì Gia Bảo, sinh ngày 21/10/2017.

**Ý kiến của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

**Bà Trần Thị H1 trình bày:** Bà là mẹ đẻ của anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1993 (đã chết ngày 22/8/2017). Năm 2016 anh T và chị Vì Thị H kết hôn với nhau có tổ chức cưới theo phong tục tập quán nhưng không đăng ký kết hôn vì chị H chưa đủ tuổi kết hôn. Đến ngày 21/10/2017 chị H sinh được một cháu trai, do anh T đã chết, chị H và anh T không đăng ký kết hôn nên gia đình bà đã khai sinh cho cháu bé theo họ mẹ là Vì Gia Bảo. Chị H và cháu Gia Bảo ở cùng gia đình bà cho đến năm 2020 thì chị Vì Thị H đi lấy chồng và sống cùng nhà chồng. Cháu Gia Bảo vẫn do vợ chồng bà trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến nay. Gia đình bà đã đi giám định ADN giữa ông Nguyễn Văn M (là chồng bà) và cháu Gia Bảo tại Viện công nghệ ADN và phân tích di truyền GENLAB và có kết luận ông M và cháu Gia Bảo có huyết thống theo dòng Y, bà thừa nhận cháu Vì Gia Bảo là con đẻ của anh Nguyễn Văn T, đề nghị Tòa án xác nhận anh Nguyễn Văn T là cha đẻ của cháu Vì Gia Bảo.

**Tại biên bản lấy lời khai, ông Nguyễn Văn M trình bày:** Ông là bố đẻ của anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1993 (đã chết ngày 22/8/2017). Năm 2016 anh T và chị Vì Thị H kết hôn với nhau có tổ chức cưới theo phong tục tập quán nhưng không đăng ký kết hôn vì chị H chưa đủ tuổi kết hôn. Đến ngày 21/10/2017 chị H sinh được một cháu trai, do chị H và anh T không đăng ký kết hôn nên đã khai sinh cho cháu bé theo họ mẹ là Vì Gia Bảo. Chị H và cháu Gia Bảo ở cùng gia đình ông cho đến năm 2020 chị Vì Thị H đi lấy chồng và sống cùng nhà chồng. Cháu Gia Bảo vẫn do vợ chồng ông trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến nay.

Ông khẳng định cháu Gia Bảo là con trai của anh Nguyễn Văn T. Để chắc chắn điều này, ông và cháu Gia Bảo đã đến Viện công nghệ ADN và phân tích di truyền GENLAB để xét nghiệm ADN và có kết luận ông và cháu Gia Bảo có huyết thống theo dòng Y.

Nay ông đề nghị Tòa án xác nhận cháu Gia Bảo là con đẻ của anh Nguyễn Văn T để gia đình chuyển cho cháu sang họ Nguyễn để sau này cháu đi học và giấy tờ khác của cháu không bị xáo trộn.

**Anh Nguyễn Như L trình bày:** Anh và chị Vì Thị H đăng ký kết hôn ngày 23/10/2020 tại UBND xã H, huyện T, Thành phố H. Trước khi kết hôn với anh, chị H có sinh sống như vợ chồng với anh Nguyễn Văn T (hiện đã chết) và sinh được 01 cháu trai là Vì Gia Bảo, sinh ngày 21/10/2017. Sau khi sinh cháu Gia Bảo xong, chị

H ở cùng ông M, bà H1 là bố mẹ đẻ anh T để cùng nuôi dưỡng chăm sóc cháu Bảo. Đầu tháng 10 năm 2020 anh và H đăng ký kết hôn, chị H về nhà anh sinh sống còn cháu Bảo ở với ông bà nội. Hiện tại anh và chị H chưa có con chung.

Việc chị H yêu cầu Tòa án công nhận cháu Vì Gia Bảo là con đẻ của anh Nguyễn Văn T (đã chết) là cần thiết cho giấy tờ sau này. Anh đề nghị Tòa án giải quyết theo yêu cầu của chị H.

***Quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân huyện T:*** Quá trình giải quyết việc dân sự kể từ khi thụ lý cho đến phiên họp: Thẩm phán, Thư ký đều thực hiện đúng các quy định của pháp luật. Các đương sự chấp hành tốt các quy định của pháp luật khi tham gia tố tụng giải quyết việc dân sự. Căn cứ các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ và trình bày của các đương sự. Đề nghị áp dụng Điều 149, Điều 367, Điều 369 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 68, 88, 90, 92, 101 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; khoản 1 Điều 37 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Chấp nhận đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự của chị Vì Thị H, xác định anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1993, chết năm 2017 là cha đẻ của cháu Vì Gia Bảo, sinh ngày 21/10/2017.

Về lệ phí: Chị H phải chịu lệ phí việc dân sự.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự và được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện T nhận định:

[1] ***Về thủ tục tố tụng:*** Về yêu cầu “Xác định cha cho con” của chị Vì Thị H đều đảm bảo điều kiện theo quy định của pháp luật. Đây là việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện T, thành phố H.

[2] ***Về yêu cầu xác định cha cho con:*** Chị Vì Thị H và anh Nguyễn Văn T, sinh ngày 24/8/1993 (chết ngày 22/8/2017) có chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 2016 nhưng không đăng ký kết hôn do chị H chưa đủ tuổi kết hôn theo quy định của pháp luật. Ngày 22/8/2017 anh Nguyễn Văn T bị chết do tai nạn giao thông, ngày 21/10/2017 chị Vì Thị H sinh cháu Vì Gia Bảo, nhưng do chưa đăng ký kết hôn nên chị H đăng ký khai sinh cho cháu Gia Bảo theo họ mẹ. Để đảm bảo quyền lợi cho cháu Gia Bảo, chị H yêu cầu Tòa án xác định anh Nguyễn Văn T là cha đẻ của cháu Vì Gia Bảo.

Ông Nguyễn Văn M, bà Trần Thị H1 (là bố mẹ đẻ của anh T) và anh Nguyễn Như L (là chồng chị Vì Thị H) cũng thừa nhận việc chị H chung sống với anh T và cháu Vì Gia Bảo là con của anh Nguyễn Văn T.

Theo kết quả xét nghiệm ADN số 221256GL/ADN ngày 18/8/2022 của Viện công nghệ ADN và phân tích di truyền GENLAB, thì kết quả phân tích ADN giữa

ông Nguyễn Văn M (bố đẻ anh T) và cháu Vì Gia Bảo có quan hệ huyết thống theo dòng Y

Căn cứ vào Kết luận giám định, lời khai của các đương sự và các tài liệu chứng cứ thu thập được, có đủ căn cứ để kết luận anh Nguyễn Văn T, sinh ngày 24/8/1993 (chết ngày 22/8/2017) là cha đẻ của cháu Vì Gia Bảo. Yêu cầu xác định cha cho con của chị H là có căn cứ nên được chấp nhận.

[4] Về lệ phí: Chị H được miễn lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định tại điểm b, khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào Điều 149, khoản 3 Điều 367, Điều 369, 372 của Bộ luật Tố tụng dân sự; các Điều 68, 88, 90, 92, 101 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; điểm b, khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu giải quyết việc dân sự của chị Vì Thị H. Xác định anh Nguyễn Văn T, sinh ngày 24/8/1993, (chết ngày 22/8/2017) là cha đẻ của cháu Vì Gia Bảo, sinh ngày 21/10/2017.

2. Về lệ phí: Chị Vì Thị H được miễn lệ phí giải quyết việc dân sự. Trả lại chị H 300.000 đồng tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai số AA/2020/0025535 ngày 14/10/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện T, thành phố H.

3. Chị Vì Thị H, bà Trần Thị H1 và anh Nguyễn Như L có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định; Ông Nguyễn Văn M vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định giải quyết việc dân sự hoặc kể từ ngày quyết định được thông báo, niêm yết tại nơi cư trú. Viện kiểm sát nhân dân huyện T có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày ra quyết định.

#### **Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- UBND xã H
- VKSND huyện T;
- Chi cục THADS huyện T
- Lưu HS vụ án.

#### **THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Thu T**

